THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT

I. TÙ ĐƠN, TÙ PHÚC

- Từ đơn là từ có một tiếng.
- -Từ phức là từ có hai tiếng trở lên.

Từ phức chia thành hai loại:

+Từ ghép: giữa các tiếng có quan hệ về nghĩa.

Ví dụ: bà ngoại, thơm phức...

+Từ láy: giữa các tiếng có quan hệ về âm: lặp lại âm đầu (*lung linh*), lặp lại vần (*lao xao*), lặp lại cả âm đầu và vần (*nao nao*).

1.Bài tập 1 (SGK trang 20)

Đôi cánh tới, trước kia ngắn hủn hoẳn bây giờ thành cái áo dài kín xuống tận chấm đuôi. Mỗi khi tôi vũ lên, đã nghe tiếng phành phạch giòn giã. Lúc tôi đi bách bộ thì cả người tới rung rinh một màu nâu bóng mỡ, soi gương được và rất ưa nhìn.

	Từ phức		
Từ đơn	Từ ghép	Từ láy	
tôi, nghe, người	bóng mỡ, ưa nhìn	hủn hoẳn, phành phạch, rung rinh, giòn giã	

2. Bài tập 2 (SGK trang20)

Một số từ láy trong bài *Bài học đường đời đầu tiên* mô phỏng âm thanh:

phanh phách, phành phạch, giòn giã, ngoàm ngoạp, hừ hừ, véo von, văng vắng,...

3. Bài tập 3 (SGK trang 20)

Từ láy

Tác dụng

Thính thoảng, phanh phách, ngoàm ngoạp, dún dấy

Các từ láy đã góp phần khắc họa hình ảnh khỏe khoắn, cường tráng, tràn đầy sức sống của Dế Mèn; khiến hình ảnh Dế Mèn hiện lên một cách sinh động (gợi hình, gợi cảm).

II. NGHĨA CỦA TÙ

- *Khái niệm: Nghĩa của từ là nội dung mà từ biểu thị.
- *Cách giải nghĩa của từ:
- -Dựa vào từ điển.
- -Dựa trên ngữ cảnh (các từ ngữ xung quanh).
- -Giải thích bằng cách trình bày khái niệm mà từ biểu thị. (Ví dụ, *tập quán*: thới quen).
- -Giải thích bằng cách đưa ra từ đồng nghĩa hoặc trái nghĩa với từ đó. (Ví dụ, *lâm liệt*: hùng dũng, oai nghiêm).
- -Với từ Hán Việt, có thể giải nghĩa từng thành tố cấu tạo nên từ. (Ví dụ, *tráng sĩ*: người có sức lực cường tráng (*tráng*: to, khỏe; *sĩ*: người).

4. Bài tập 4 (SGK trang 20)

Từ	Nghĩa thông thường	Nghĩa trong văn bản		
ngh èo	Thiếu thốn về của cải, vật chất. (Ví dụ: <i>Nhà tôi rất nghèo</i> .)	Sức khỏe kém. (ngh ào sức)		
mưa dầm sùi sụt	Mưa nhỏ, rả rích, kéo dài nhiều ngày không dứt. (Ví dụ: Trời <i>mưa dầm sùi sụt.)</i>	Chỉ điệu hát nhỏ, buồn, thê lương. (điệu hát mưa dầm sùi sụt)		

thê lương: gọi cảm giác buồn lạnh lẽo.

5. Bài tập 5 (SGK trang 20)

- -Ăn xổi ở thì: Cách sống tạm bợ qua ngày.
- -Tắt lửa tối đèn: Tình huống bất trắc, khó khăn cần sự giúp đỡ của những người xung quanh.
- -Hôi như cú mèo: Hơi mùi khó chịu như cú mèo.

5. Bài tập 5 (SGK trang 20)

Thành ngữ	Đặt câu	
Ăn xổi ở thì	Hoàn cảnh éo le khiến hắn <i>ăn xổi ở</i> th ìcho qua ng ày.	
Tắt lửa tối đèn	Các cụ thường dạy, hàng xóm <i>tắt lửa tối đèn</i> cónhau.	
Hôi như cú mèo	Cậu An đi đá bóng về nên người <i>hôi</i> như cú mèo.	

III. BIỆN PHÁP TU TỪ SO SÁNH

So sánh là đối chiếu sự vật, sự việc, hiện tượng này với sự vật, sự việc, hiện tượng khác có nét tương đồng để tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.

6. Bài tập 6 (SGK trang 20)

Câu văn có dùng biện pháp tu từ so sánh

Tác dụng

Những ngọn cỏ gẫy rạp, y như có nhát dao vừa lia qua.

Hai cái răng đen nhánh, lúc nào cũng nhai ngoàm ngoạp như hai lưỡi liềm máy làm việc. Khắc họa hình ảnh Dế Mèn cường tráng, tràn đầy sức sống (độ sắc nhọn của những chiếc răng).

Mỏ Cốc như cái dùi sắt, chọc xuyên cả đất.

Cho thấy sự tức giận, sức mạnh đáng sợ của chị Cốc khi mổ Dế Choắt.

- 1. Hãy ghi lại một số từ mi êu tả cảm x ức của em khi nghĩ về một người bạn thân. Điều gì khiến các em trở thành đôi bạn thân?
- 2. Em vàngười bạn thân ấy đã làm quen với nhau như thế nào?

Văn bản 2 NẾU CẬU MUỐN CÓ MỘT NGƯỜI BẠN...

(Trích "Hoàng tử bé", Ăng-toan đơ Xanh-tơ Ê-xu-pe-ri)



I. ĐỌC - TÌM HIỂU CHUNG

1. Đọc

Đọc phân vai: Người kế chuyện, hoàng tử bé, cáo. Đọc thể hiện tình cảm của nhân vật.

- 2. Tác giả và tác phẩm (SGK, trang 25)
- -Tác giả: Ăng-toan đơ Xanh-tơ Ê-xu-pe-ri (1900 1944), nhà văn Pháp.
- -Tác phẩm: "Hoàng tử bé" là tác phẩm nổi tiếng nhất của Âng-toan đơ Xanh-tơ Ê-xu-pe-ri

- 3.Ng ôi kể: Ng ôi thứ ba.
- 4. Thể loại: Truyện đồng thoại.
- 5. Nhân vật ch ńh: Ho àng tử b é, c áo.
- 6.Bố cục
- 3 phần
- * Từ đầu... "m ình chưa được cảm hóa": Bối cảnh cuộc gặp gỡ giữa cậu b é v à con c áo.
- * Tiếp theo ... "duy nhất trên đời": Cuộc trò chuyện và sự cảm hóa của cậu béd ành cho cáo.
- * Phần còn lại: Chia tay v ànhững bài học về t nh bạn.

7. Cốt truyện:

- -Hoàng tử bégặp gỡ vàlàm quen với cáo.
- Hoàng tử bé vàc áo kể cho nhau nghe về hoàn cảnh và cuộc sống của bản thân.
- -Hoàng tử bécảm hóa cáo.
- -Hoàng tử bé chia tay cáo và nhận được bài học thấm thá về tình bạn.

"Cảm hóa": Dùng tình cảm tốt đẹp làm cho một đối tượng nào đó cảm phục mà nghe theo, làm theo, chuyển biến theo hướng tích cực.

II. ĐỌC - HIỂU CỤ THỂ

- 1. Cuộc gặp gỡ giữa hoàng tử bé và cáo
- Hoàng tử bé đến từ đâu và gặp cáo trong hoàn cảnh nào?
- +Hoàng tử bé từ một hành tinh khác vừa đặt chân tới Trái Đất.
- +Cáo: đang bị săn đuổi, sợ hãi, chạy trốn con người... Bị coi là tinh ranh và gian xảo.
- -Cả hai nhân vật có đều mang tâm trạng gì? Vì sao?
- +Cô đơn và buồn bã.

V ì

- . Cáo:
- . Hoàng tử bé: (Xem chú thích 3, SGK trang 21): Thất vọng, đau khổ khi ngỡ rằng bông hồng của cậu không phải là duy nhất.

2.Kết bạn và cảm hóa

1. Lời đề nghị của cáo với hoàng tử bé là gì?

2. Từ "cảm hóa" xuất hiện 15 lần. Qua lời giải thích của cáo, em hiểu "cảm hóa" nghĩa làg ?

3. Mong muốn của cáo với hoàng tử bé là gì?

a. Cáo mong được kết bạn với hoàng tử bé, mong được quan tâm, gắn bó, được đón nhận, trân trọng, đánh thức những điều đẹp đẽ, xóa bỏ khoảng cách, định kiến, trở thành bạn bè, thấu hiểu, yêu thương.

b.Làm cho gần gũi, kết nối tình cảm.

c. Mong được hoàng tử cảm hóa.

1.Lời đề nghị của cáo với hoàng tử bé là gì?

2. Từ "cảm hóa" xuất hiện 15 lần. Qua lời giải thích của cáo, em hiểu "cảm hóa" nghĩa làg ?

3. Mong muốn của cáo với hoàng tử bé là gì?

a. Cáo mong được kết bạn với hoàng tử bé, mong được quan tâm, gắn bó, được đón nhận, trân trọng, đánh thức những điều đẹp đẽ, xóa bỏ khoảng cách, định kiến, trở thành bạn bè, thấu hiểu, yêu thương.

b.Làm cho gần gũi, kết nối tình cảm.

c. Mong được hoàng tử cảm hóa.

1.Điều gì ở hoàng tử bé khiến cáo thiết tha mong được kết bạn với cậu?

2. Nếu được hoàng tử bé "cảm hóa", cuộc sống của cáo thay đổi như thế nào? Qua đó, em hiểu được ý nghĩa gì của tình bạn?

a. Nếu được cảm hóa, **cuộc sống của cáo sẽ thay đổi: từ chỗ buồn tẻ, quẩn quanh, sợ hãi trở nên tươi sáng, đẹp đẽ, tràn đầy sức sống như được chiếu sáng.** Cáo yêu đời và nhận ra giá trị của tình bạn.
->Ý nghĩa của tình bạn: Không có sự gắn bó, niềm
yêu thương thì mọi người, mọi vật trong thế giới này
sẽ hóa thành nhạt nhẽo, vô nghĩa, "ai cũng giống ai"...

b. Cáo thiết tha mong được kết bạn với hoàng tử bé, vì hoàng tử bé khen "Bạn dễ thương quá."; **hoàng tử bé hồn nhiên, trong sáng, thân thiện, kiên nhẫn, thấu hiểu cáo** (khác với nhiều người trên Trái Đất vẫn coi cáo là con vật xấu tính, tinh ranh, gian xảo).

1.Điều gì ở hoàng tử bé khiến cáo thiết tha mong được kết bạn với cậu?

2. Nếu được hoàng tử bé "cảm hóa", cuộc sống của cáo thay đổi như thế nào? Qua đó, em hiểu được ý nghĩa gì của tình bạn?

a. Nếu được cảm hóa, **cuộc sống của cáo sẽ thay đổi: từ chỗ buồn tẻ, quẩn quanh, sợ hãi trở nên tươi sáng, đẹp đẽ, tràn đầy sức sống như được chiếu sáng.** Cáo yêu đời và nhận ra giá trị của tình bạn.

->Ý nghĩa của tình bạn: Không có sự gắn bó, niềm

yêu thương thì mọi người, mọi vật trong thế giới này

sẽ hóa thành nhạt nhẽo, vô nghĩa, "ai cũng giống ai"...

b.Cáo thiết tha mong được kết bạn với hoàng tử bé, vì hoàng tử bé khen "Bạn dễ thương quá."; ho àng tử bé hồn nhiên, trong sáng, thân thiện, kiên nhẫn, thấu hiểu cáo (khác với nhiều người trên Trái Đất vẫn coi cáo là con vật xấu tính, tinh ranh, gian xảo).

Cuộc sống của cáo trước khi cảm hóa

Khi chưa có bạn, cáo sống trong tâm trạng buồn tẻ, quẩn quanh, sợ hã: "Mình săn gà, con người săn mình. Mọi con gà đều giống nhau, mọi con người đều giống nhau". Nhìn cánh đồng lúa mì, cáo chỉ thấy "buồn chán", tiếng bước chân người chỉ khiến cáo "trốn vào lòng đất"...

Cuộc sống của cáo sau khi cảm hóa

Nhưng nếu được kết bạn với hoàng tử bé, mọi thứ sẽ thay đổi: "tiếng bước chân bạn sẽ vang lên như tiếng nhạc gọi cáo ra khỏi hang"; "cánh đồng lúa mì sẽ hóa thân thương, ấm áp với cái màu vàng óng như màu tóc bạn...".

Ý nào nói về cuộc sống của cáo trước khi cảm hóa và sau khi cảm hóa ?

- -Như vậy, các em hãy đánh giá về hai nhân vật này? GV cho HS ghi vào vở học:
- -Hoàng tử bé: Hồn nhiên, thân thiện, kiên nhẫn, thấu hiểu cáo và đã cảm hóa cáo.
- -Cáo: Vốn được coi là con vật gian xảo, xấu tính. Nhờ sự lương thiện, ấm áp của hoàng tử bé mà cáo đã cảm thấy yêu đời, nhận ra được giá trị của tình bạn.

3. Hoàng tử bé chia tay cáo

a.C áo

- ? Khi chia tay hoàng tử bé, cáo đã có những cảm xúc gì? Những cảm xúc ấy có khiến cáo hối tiếc về việc kết bạn với hoàng thử bé không?
- + "Mình sẽ khóc mất."→ <u>buồn bã</u>.
- + Nhưng cáo sẽ không hối tiếc vì nhờ có tình bạn với hoàng tử bé, cáo sẽ không còn cô đơn, không còn thấy đời mình chỉ có buồn tẻ, sợ hãi. Thế giới xung quanh cáo không còn "buồn quá" mà trở nên rực rỡ, tỏa sáng, ấm áp và rộng mở đáng yêu: "Lúa mì vàng óng ả sẽ làm mình nhớ đến bạn. Và mình sẽ thấy thích tiếng gió trên đồng lúa mì...".

b.Hoàng tử bé

- ? Hoàng tử bé đã nhắc lại những lời nào của cáo để cho nhớ? Nêu cảm nhận của em về ý nghĩa của một trong những lời nói đó?
- Hoàng tử bé nhắc lại những lời của cáo:
- + Đấy là bí mật của mình. Rất đơn giản: người ta chỉ thấy rõ với trái tim. Điều cốt lõi vô hình trong mắt trần.

 XUẤT PHÁT TỪ TRÁI TIM CHÂN THÀNH
- Điều cốt lõi vô hình trong mắt trần hoàng tử bé lặp lại để cho nhớ.
- + Chính thời gian mà bạn bỏ ra cho bông hồng của bạn đã khiến bông hồng của bạn trở nên quan trọng đến thế. KÉT BẠN PHẢI KIÊN NHẪN, DÀNH NHIỀU THỜI GIAN
- Chính thời gian mà mình bỏ ra cho bông hồng của mình ... Hoàng tử bé lặp lại, để cho nhớ.
- + Bạn có trách nhiệm mãi mãi với những gì bạn đã cảm hóa. Bạn có trách nhiệm với bông hồng của bạn...

 TÌNH BẠN PHẢI CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI NHAU
- Mình có trách nhiệm với bông hồng của mình... Hoàng tử bé lặp lại, để cho nhớ.

- Câu nói chứa đựng "bí mật" mà cáo dành tặng cho hoàng tử bé sử dụng hình ảnh ẩn dụ và mang ý nghĩa triết lí: Con người cần phải biết nhìn nhận, đánh giá mọi thứ bằng tình yêu và sự tin tưởng, thấu hiểu. Chỉ khi "nhìn bằng trái tim", con người mới nhận ra và biết trân trọng, gìn giữ những điều đẹp đẽ, quý giá.... Đó cũng là bí mật của tình yêu làm nên sự kết nối giữa con người với con người, con người với vạn vật.

c. Món quà cáo dành tặng hoàng tử:

- ? Cáo đã chia sẻ với hoàng tử nhiều bài học về tình bạn. Em thấy bài học nào ý nghĩa, gần gũi với mình? (Thảo luận nhóm)
- Về cách kết bạn: cần thân thiện, kiên nhẫn, dành thời gian để cảm hoá nhau.
- Ý nghĩa của tình bạn: mang đến cho con người niềm vui, hạnh phúc, khiến cho cuộc sống trở nên phong phú, đẹp đẽ hơn.
- Về cách nhìn nhận, đánh giá và trách nhiệm đối với bạn bè: biết lắng nghe, quan tâm, thấu hiểu, chia sẻ, bảo vệ...

- Về cách kết bạn: cần thân thiện, kiên nhẫn, dành thời gian để cảm hoá nhau.
- Ý nghĩa của tình bạn: mang đến cho con người niềm vui, hạnh phúc, khiến cho cuộc sống trở nên phong phú, đẹp đẽ hơn.
- Về cách nhìn nhận, đánh giá và trách nhiệm đối với bạn bè: biết lắng nghe, quan tâm, thấu hiểu, chia sẻ, bảo vệ...

*Nghệ thuật:

- Xây dựng hình tượng nhân vật phù hợp với tâm lí, suy nghĩ của trẻ thơ.
- Nghệ thuật nhân hoá đặc sắc.

Tưởng tượng và viết đoạn văn (khoảng 5-7 câu) miêu tả cảm xúc của nhân vật cáo sau khi từ biệt hoàng tử bé.

Đoạn văn tham khảo:

Sau khi chia tay hoàng tử bé, cáo không cảm thấy cô đơn và đau khổ bởi nó được nhiều thứ. Cáo không hối tiếc vì nhờ có tình bạn với hoàng tử bé, nó không còn thấy đời mình chỉ có buồn tẻ và sợ hãi như trước kia. Thế giới xung quanh cáo không còn "buồn quá" mà trở nên rực rỡ, tỏa sáng, ấm áp và rộng mở đáng yêu. Bởi hoàng tử bé có mái tóc vàng óng nên lúa mì vàng óng ả sẽ làm cáo nhớ đến cậu. Và nó sẽ thấy thích tiếng gió trên đồng lúa mì....

Tiết 7 THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT

I. NGHĨA CỦA TỪ

A. LÍ THUYẾT

- *Khái niệm: Nghĩa của từ là nội dung mà từ biểu thị.
- *Cách giải nghĩa của từ:
- -Dựa vào từ điển.
- -Dựa trên ngữ cảnh (các từ ngữ xung quanh).
- -Giải thích bằng cách trình bày khái niệm mà từ biểu thị. (Ví dụ, *tập quán*: thới quen).
- -Giải thích bằng cách đưa ra từ đồng nghĩa hoặc trái nghĩa với từ đó. (Ví dụ, *lâm liệt*: hùng dũng, oai nghiêm).
- -Với từ Hán Việt, có thể giải nghĩa từng thành tố cấu tạo nên từ. (Ví dụ, *tráng sĩ*: người có sức lực cường tráng (*tráng*: to, khỏe; *sĩ*: người).

B.THỰC HÀNH 1.Bài tập 1 (SGK trang 26)

- -"Hớa" trong "cảm hóa" có nghĩa là "trở thành, làm cho trở thành hay làm cho có tính chất mà trước đó chưa cớ".
- -Một số từ có mô hình như từ "cảm hóa": tha hóa, xã hội hóa, nhân cách hóa, đồng hóa, trẻ hóa, hiện đại hóa, công nghiệp hóa,...

- tha h ớa: biến thành cái khác, mang đặc điểm trái ngược với bản chất vốn có.
- -xã hội hóa: làm cho trở thành của chung của xã hội.
- -nhân cách hóa: gán cho loài vật hoặc vật vô tri có hình dáng, tính cách như con người.
- -đồng hóa: làm thay đổi bản chất cho giống như của mình.
- -trẻ hóa: làm cho có nhiều người trẻ hơn, để có nhiều nhân tố tích cực hơn.
- -hiện đại hóa: làm cho mang tính chất thời đại ngày nay.

sửa soạn

không chứa đựng cái gì

đơn điệu

bền bỉ, nhẫn nại dẫu có gặp kh ó khăn, trở ngại

cốt lõi

chuẩn bị, sắp đặt trước để làm việc gìđó

trống rỗng

cái ch ńh vàquan trọng nhất

kiên nhẫn

chỉ có một sự lặp đi lặp lại, f thay đổi.

2.Bài tập 2 (SGK trang 20)

- Cuộc sống của tôi không hề đơn điệu chút nào.
- -Trong mọi tình huống, anh ấy luôn kiên nhẫn.
- -Một trong những giá trị cốt lõi của lớp chúng ta là tinh thần trách nhiệm.

II, BIÊN PHÁP TU TỪ A. LÍ THƯYẾT

Tu từ lànhững cách nối dùng từ ngữ gọt giữa, hình ảnh, bóng bẩy.

Tác dụng của cách nối tu từ: Gọi lên ở người đọc, người nghe những cám xúc, những rung động thẩm mĩ (cái đẹp); làm cho sự diễn đạt hàm súc (lời f ý nhiều), sâu sắc, tinh tế (gọi hình, gọi cảm).

1. Biện ph áp tu từ so sánh

So sánh là đối chiếu sự vật, sự việc, hiện tượng này với sự vật, sự việc, hiện tượng khác có nét tương đồng để tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.

V ídụ: <u>Trẻ em</u> như <u>b úp trên c ành</u>.

->Sự tươi non, tr àn đầy sức sống.

2. Biện pháp tu từ điệp ngữ

Điệp ngữ là lặp lại từ ngữ (hoặc câu) để làm nổi bật ý, gây cảm giác mạnh.

Ví du: Trên đường hành quân xa Dừng chân bên xóm nhỏ Tiếng gà ai nhảy ố:
"Cục... cục tác cực ta"
Nghe xao động năng trưa
Nghe bàn chân đỡ mỏi Nghe gọi về tuổi thơ. ("Tiếng gà trưa", Xuân Quỳnh)

B.THUC HÀNH

- 3.Bài tập 3 (SGK, trang 26)
- -Câu văn dùng biện pháp tu từ so sánh:

Còn bước chân của bạn sẽ gọi mình ra khỏi hang như là tiếng nhạc.

(So sánh tiếng bước chân của hoàng tử bé với tiếng nhạc, một âm thanh du dương, mang cảm xúc)

-Tác dụng:

Tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt; khẳng định sức mạnh tình cảm cao đẹp của hoàng tử bé dành cho cáo (cảm nhận bằng trái tim, vượt qua nỗi sợ hãi).

4.Bài tập 4 (SGK, trang 26)

Những lời thoại được lặp đi lặp lại trong văn bản:

- Điều cốt lõi vô hình trong mắt trần.
- Chính thời gian mà bạn bỏ ra cho bông hồng của bạn.
- Bạn có trách nhiệm với bông hồng của bạn.

Những lời thoại lặp đi lặp lại như vậy vừa có tác dụng nhấn mạnh nội dung câu nói, vừa tạo tính nhạc, chất thơ cho văn bản.

(Biện pháp tu từ điệp ngữ)

III. TỪ GHÉP VÀ TỪ LÁY

A.LÍ THUYẾT

+Từ ghép: giữa các tiếng có quan hệ về nghĩa.

Ví dụ: bà ngoại, thơm phức...

+Từ láy: giữa các tiếng có quan hệ về âm: lặp lại âm đầu (*lung linh*), lặp lại vần (*lao xao*), lặp lại cả âm đầu và vần (*nao nao*).

B. THỰC HÀNH5. Bài tập 5 (SGK trang 26)

Mở đoạn	Nêu ấn tượng chung về nhân vật.
(1 c âu)	
Thân đoạn	- Hoàn cảnh sống của nhân vật.
(3-5 c âu)	- Tính cách, phẩm chất của nhân vật.
Kết đoạn	Bài học, ý nghĩa rút ra từ nhân vật.
(1 c âu)	

Đoạn văn tham khảo : Cảm nhận về nhân vật hoàng tử bé trong văn bản "Nếu cậu muốn có một người bạn...".

Nh ân vật ho àng tử bé trong văn bản "Nếu cậu muốn có một người bạn..." của nhà văn Ăng-toan đơ Xanh-tơ Ê-xu-pe-ri là một hình ảnh vô cùng đẹp đẽ và đáng yêu, có sức hấp dẫn đối với tuổi thơ. Nhà văn đã tưởng tượng ra một cuộc gặp gỡ bất ngờ của hoàng tử bé và một con cáo trên Trái Đất. Hai nhân vật đều chung tâm trạng buồn bã, thất vọng, đau khổ gặp nhau, trò chuyện với nhau. Những nét trong sáng, thân thiện của hoàng tử thể hiện ở thái độ chân thành khi đáp lại lời chào của c áo, lời khen c áo "Cậu thật dễ thương." v à những lời đề nghị "Cậu cảm hóa mình đi!". Cứ thế, thế giới tâm hồn của hoàng tử được chiếu sáng từ những lời giải th ćh của cáo về từ "cảm hóa". Chia tay cáo, ho àng tử đã t m được ý nghĩa của t nh bạn, trách nhiệm với bông hồng duy nhất của m hh, ýnghĩa của cuộc sống. T hh bạn trong sáng, đẹp để giữa ho àng tử bévàc áo gọi bao nhi âu ý nghĩa thẩm thứ cho bạn đọc!

BĂTNAT

(Nguyễn Thế Hoàng Linh)



KHỞI ĐỘNG



Những bức tranh trên gợi cho em nghĩ đến hành vi nào? Chia sẻ của em về hành vi ấy. "Bắt nạt" hành vi kh á phổ biến trong trường học, nó tồn tại dưới nhiều hình thức khác nhau. Bắt nạt bằng hành động, bắt nạt bằng lời nới, bắt nạt trên Facebook... Mức độ ảnh hưởng của hành vi bắt nạt thì cũng đáng kể. Nhiều bạn học sinh rơi vào tâm trạng lo lắng, hoang mang, thậm chí sợ hãi. Nhà thơ Nguyễn Thế Hoàng Linh có một bài thơ hay, đáng suy ngẫm: "Bắt nạt".

Trước một hành động rất xấu x íấy, nh à thơ muốn nhắc nhở mỗi ch ứng ta cần làm g ? Ch ứng ta cùng kh ám ph áb ài thơ!

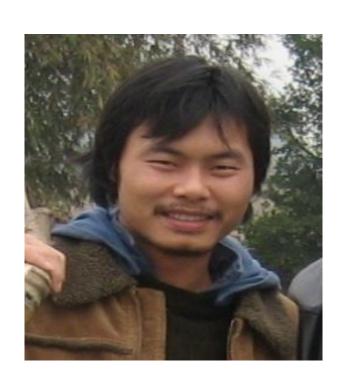
I. ĐỌC - TÌM HIỀU CHUNG

1. Đọc văn bản

Đọc to, rõ, rành mạch. Chú ý giọng vui tươi, hài hước nhưng dứt khoát ở những câu thể hiện thái độ của tác giả với hành động bắt nạt.

2. T m hiểu chung

1. Tác giả (SGK)



-Nguyễn Thế Hoàng Linh sinh năm 1982 tại Hà Nội. Anh sáng tác thơ từ năm 12 tuổi, hiện đã có "gia tài" là hàng ng àn bài thơ. Thơ Nguyễn Thế Hoàng Linh viết cho trẻ em rất hồn nhiên, ngộ nghĩnh, trong trẻo, vui tươi.

- Các tập thơ: Ưống một ngụm nước biến, Bé tập tô, Ra vườn nhặt nắng...

b. Tác phẩm

-Thể loại:

Thơ 5 chữ.

-Phương thức biểu đạt chính:

Biểu cảm.

-Xuất xứ:

Trích từ tập "Ra vườn nhặt nắng" (2017).

- Chủ đề:

Hiện tượng bắt nạt.

- Nh ân vật trữ t nh:

T ác giả xưng "tớ".

- Bố cục: 4 phần
- + Khổ 1: Nêu vấn đề.
- + Khổ 2, 3, 4: Gợi ý những việc làm tốt thay cho bắt nạt.
- + Khổ 5,6: Phân loại đối tượng bắt nạt.
- + Khổ 7, 8: Lời nhắn nhủ của tác giả.

II.KHÁM PHÁ VĂN BẢN

1. Thái độ của nhân vật "tớ"

HS điền vào phiếu học tập.

Đối với các bạn bắt nạt	Đối với các bị bạn bắt nạt

a. Với các bạn bắt nạt

- ? Tìm những câu thơ thế hiện thái độ của nhân vật "tớ" với người bắt nạt?
- -Những câu thơ bày tỏ thái độ:
- + "Bắt nạt là xấu lắm"
- + "Bất cứ ai trên đời
- Đều không cần bắt nạt"
- +"Vẫn không thích bắt nạt
 - Vì bắt nạt rất hôi!"

- ? Cách đề cập vấn đề của nhân vật "tớ" có gì đặc sắc (cách xưng hô, giọng thơ, kiểu câu...)?
- Cách xưng hô:
- thân thiện: "tớ- bạn", "bạn ơi".
- -Giong tho:
- tâm tình, trò chuyện: "Đừng bắt nạt, bạn ơi".
- Câu hỏi dí dỏm, hài hước:
- + "Tại sao không học hát

- Nhảy híp-hóp cho hay?"
 + "Sao không ăn mù tạt
 Đôi diện thử thách đi?"
 + "Sao không trêu mù tạt?"

- -> Sao không học những việc tốt thay cho bắt nạt để có kiến thức và tâm hồn đẹp. Sao không dám đối diện với sự khó khăn, thử thách mà lại bắt nạt người khác.
- -"Ăn mù tạt", "trêu mù tạt"
- -> Nghệ thuật ẩn dụ chỉ sự đối diện kh ó khăn.

? Cụm từ "đừng bắt nạt" xuất hiện bao nhiêu lần trong bài thơ? Đó là phép tu từ gì, tác dụng của phép tu từ ấy?

Cụm từ "đừng bắt nạt":

- + Xuất hiện 7 lần.
- + Điệp ngữ.
- +Tác dụng: Nhắc nhỏ, thể hiện thái độ phủ định đối với thói xấu bắt nạt.

Từ đó, em hãy nhận xét về thái độ của nhân vật tớ với người bắt nạt? Em có đồng tình với thái độ đó không?

=> Nhân vật "tớ" phê bình, thắng thắn, phủ định dứt khoát chuyện bắt nạt.

Tuy nhiên, nhân vật "tớ" không dùng cách lên án kịch liệt mà luôn cởi mở, thân thiện.

Phủ định: Không bằng lòng, không chấp nhận.

b. Với các bạn bị bắt nạt











? Trong bài thơ, tác giả chỉ ra đối tượng bị bắt nạt là ai?

Người lớn, trẻ con, nước khác, mèo, chó, cái cây.

- ? Tìm những câu thơ thế hiện thái độ của nhân vật "tớ" với người bị bắt nạt? Đó là thái độ nào? Em có đồng tình với thái độ đó không
- +" Những bạn nào nhút nhát Thì là giống thỏ non Trông đáng yêu đấy chứ".
- -> Dùng hình ảnh so sánh người bị bắt nạt với "thỏ non" thể hiện thái độ gần gũi, tôn trọng và yêu mến.

- + "Ban nào bắt nạt bạn Cứ đưa bài thơ này Bảo nếu cần bắt nạt Thì đến gặp tớ ngay"
 - -> Sẵn sàng bênh vực.

2. Ý vị hài hước trong bài thơ

- ? Bắt nạt người khác là một hành vi như thế nào.
- + Bắt nạt là thói xấu có thể gây những tổn thương, nỗi sợ hãi, ám ảnh và những hậu quả nặng nề.
- ? Thế nhưng bài thơ nói chuyện bắt nạt bằng giọng điệu hồn nhiên, dí dỏm, thân thiện. Hãy tìm những câu thơ như thế.
- + "Tại sao lại không hát
- Nhảy híp hóp cho hay?".
- + "Sao không ăn mù tạp
- Đối diện thử thách đi?"
- + "Vì bắt nạt dễ lây"
- + "Vì bắt nạt rất hôi!"

- ? Nêu tác dụng của cách nói hài hước, dí dỏm này ?
- -C ách nới hài hước, dí dỏm, ngộ nghĩnh:
- +Không chỉ khiến câu chuyện dễ tiếp nhận mà còn mang đến một cách nhìn thân thiện, bao dung và tinh thần đối thoại.
- +Lí giải hồn nhiên, phù hợp tâm lí trẻ thơ.
- +Tạo ra tiếng cười nhẹ nhàng, bởi vì không chỉ người bị bắt nạt cần bảo vệ mà người bắt nạt cũng cần được giúp đỡ (khuyên nhủ họ không nên).

III. TÔNG KẾT

1. Nghệ thuật:

- -Giọng điệu thơ hồn nhiên, dí dỏm, thân thiện.
- -Sử dụng biện pháp tu từ so sánh, điệp ngữ, ấn dụ...

2. Nội dung:

- -Phê phán bắt nạt là thói xấu; khuyên mọi người đặc biệt là các bạn học sinh cần loại bỏ ngay thói xấu này để môi trường học đường an toàn, lành mạnh.
- Khuyên con người phải ứng xử thân ái, đoàn kết, không áp bức, gây tổn thương nhau.

IV. LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG

- 1.Đã bao giờ em là nạn nhân hoặc chứng kiến người khác bị bắt nạt chưa? Em đã làm gì trong tình huống đó?
- (1). Các em là người bị bắt nạt:
- A. Chiu đựng.
- B. Chống lại kẻ bắt nạt.
- C. Lên tiếng (chia sẻ, tìm sự trợ giúp từ bạn bè, thầy cô, gia đình...).
- (2). Chứng kiến cảnh bắt nạt:
- A. Thờ ơ (vì đó là chuyện không liên quan tới mình).
- B. Hùa theo để cổ vũ.
- C Bênh vực những nạn nhân bị bắt nạt.

- (3). Khi em bắt nạt người khác:
- A. Thấy bình thường (để tự khẳng định bản thân).
- B) Từ bỏ (vì nhận ra đó là hành vi xấu; cảm thấy ân hận và có lỗi; cần phải xin lỗi người bị bắt nạt).
- => Cuộc sống nhân văn và giàu tình thương.
- 2. Tìm những câu thơ/khổ thơ trong bài thơ có đề cập đến các vấn đề sau:

Vấn đề được đề cập

Bạo lực học đường giữa các học sinh

Chiến tranh giữa các quốc gia

Úng xử giữa con người với nhau

Úng xử của con người với thế giới xung quanh

Câu thơ / khổ thơ

Khổ 6

"Đừng bắt nạt người lớn Đừng bắt nạt trẻ con"

¹ Khổ 1, 2, 3, 4

"Đừng bắt nạt nước khác Trên khắp trái đất tròn" 3. Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng "bắt nạt" ở trường học.

Gợi ý:

- -Hình thức: Một đoạn văn (viết lùi đầu dòng).
- -Nội dung: Suy nghĩ của em về hiện tượng "bắt nạt" ở trường học.
- + Biểu hiện
- +Hậu quả
- +Mong muốn
- +Lời khuyên

- Trong "Bài học đường đời đầu tiên" (trích "Dế Mèn phiêu lưu kí" của Tô Hoài), Dế Mèn đã kể lại trải nghiệm đáng nhớ nào?
- + Nhân vật Dế Mèn đã kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của mình: Do một trò nghịch dại trêu chị Cốc dẫn đến cái chết thảm thương cho Dế Choắt, Dế Mèn hối hận và rút ra bài học đường đời đầu tiên cho m nh.
- Em đã từng có một trải nghiệm đáng nhớ nào chưa? Đó là trải nghiệm gì?
- -Vâng, tuổi thơ của mỗi người thật khó quên. Ở đó chất chứa bao kỉ niệm vui, buồn mà mỗi khi nhớ lại lòng không khỏi bồi hồi, xúc động. Để lưu giữ những kí ức đó, hôm nay, các em sẽ ghi lại những câu văn thật hay về nó nhé.

VIÉT

VIẾT BÀI VĂN KỂ LẠI MỘT TRẢI NGHIỆM CỦA EM

I. YÊU CẦU ĐỐI VỚI BÀI VĂN KỂ LẠI MỘT TRẢI NGHIỆM

- ? Khi viết bài văn kể về một trải nghiệm của bản thân cần đáp ứng những yêu cầu gì. (Xem SGK trang 29).
- Được kể từ người kể chuyện ngôi thứ nhất.
- Giới thiệu được trải nghiệm đáng nhớ.
- Tập trung vào sự việc đã xảy ra.
- Thể hiện được cảm xúc của người viết trước sự việc được kể.

II. ĐỌC VÀ PHÂN TÍCH BÀI VIẾT THAM KHẢO

Bài văn: "Người bạn nhỏ" (Bài làm của học sinh)

- -HS đọc bài văn.
- -HS thảo luận nhóm.

Bài viết được kể theo ngôi thứ mấy? Vì sao em biết?

-Người kể ngôi thứ nhất, xưng "tôi".

Bố cục bài văn gồm có mấy phần? Chỉ ra giới hạn của từng phần.

- -Bố cục: 3 phần.
- +Mở bài: đoạn văn 1.
- +Thân bài: đoạn văn 2, 3, 4.
- +Kết bài: đoạn 5.

Nhiệm vụ của phần mở bài là gì?

-Nhiệm vụ mở bài: Giới thiệu câu chuyện (trải nghiệm đó là gì?).

Nhiệm vụ của phần thân bài là gì?

-Nhiệm vụ thân bài: Kể lại diễn biến câu chuyện (theo một trình tự hợp lí).

Nhiệm vụ của phần kết bài là gì?

-Nhiệm vụ kết bài: Kết thúc câu chuyện và cảm xúc của người viết.

Các sự việc được sắp xếp theo trình tự nào? Những từ ngữ nào cho biết trình tự đó.

-Các sự việc được sắp xếp theo trình tự thời gian:

Hồi ấy, hôm sau, một buổi chiều.

Trải nghiệm của nhân vật "tôi" được kể lại với những sự việc chính nào?

- -Các sự việc chính:
- +Gia đình tôi chuyển nhà. Ngôi nhà mới của tôi rất xinh xắn nhưng có nhiều chuột. Bông bị chuột gặm chân.
- +Bà ngoại gửi cho gia đình tôi con mèo Mun.
- +Ngôi nhà nhỏ đã thay đổi từ khi có mèo Mun, không có con chuột nào dám bén mảng vào phòng.
- +Một buổi chiều, Mun đã bị mất tích.
- + Hai chị em tôi khóc vì nhớ Mun.

III. THỰC HÀNH VIẾT THEO CÁC BƯỚC

- 1. Trước khi viết:
- -Mục đích viết:

Kể lại một trải nghiệm cá nhân để chia sẻ với người đọc.

-Đề tài:

- +Một trải nghiệm vui vẻ, hạnh phúc. Chẳng hạn: Một lần kết bạn; một chuyến đi có ý nghĩa; một bữa tiệc sinh nhật; một lần em giúp đỡ người khác hay được người khác giúp đỡ;...
- +Một trải nghiệm buồn, tiếc nuối. Chẳng hạn: Chia tay một người bạn; hiểu lầm một người; một lần mắc lỗi; một kỉ niệm giữa mình với con vật nào đó...
- +Một trải nghiệm khiến em thay đổi, tự hoàn thiện mình. Chẳng hạn: Một lần thất bại; một lần tự kiêu căng, xốc nổi; một lần tự ti...

- b.T m ý: (SGK, trang 30)
- c.Lập dàn ý:
- Mở bài: Giới thiệu câu chuyện.
- Thân bài: Kể lại diễn biến câu chuyện theo một trình tự hợp lí.
- + Giới thiệu thời gian, không gian xảy ra câu chuyện và những nhân vật có liên quan.
- + Kế lại các sự việc trong câu chuyện (chú ý kết hợp kể và tả).
- Kết bài: Kết thúc câu chuyện và cảm xúc của người viết.

Lưu ý:

Cần viết cho có nghệ thuật để lôi cuốn người đọc, gây ấn tượng sâu sắc cho người đọc, người đọc đọc xong bài văn rồi vẫn còn thao thức, trăn trở, xúc động... Ví dụ, người viết dùng các biện pháp tu từ như so sánh, nhân hóa, ấn dụ; dùng từ láy hợp lí; có câu văn ngắn, có câu văn dài, có câu kế, câu cầu khiến, câu hỏi, câu cảm; dùng hình thức đối thoại, độc thoại nội tâm; miêu tả bên ngoài (ngoại hình, cử chỉ, trang phục, hành động, lời nói) và miêu tả bên trong (tâm trạng)...; dùng liên tưởng, tưởng tượng; hồi tưởng về quá khứ, suy nghĩ ở hiện tại, mơ ước tới tương lai...

2. Viết bài

- -Phải bám sát dàn ý.
- -Nhất quán về ngôi kể (xưng "tôi").

3. Chỉnh sửa lại bài viết

MÕI EM VỀ NHÀ VIẾT MỘT BÀI VĂN TRẢI NGHIỆM CỦA BẢN THÂN. (tiết sau nộp lại cho thầy).

Trước khi viết bài nhất thiết phải lập dàn ý.